

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 438/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/12/2022.

V/v tranh chấp: xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Chí Thanh**

2. Bà **Nguyễn Thị Linh**

- Thư ký phiên tòa: bà **Phan Thị Ngọc Ngân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây không tham gia phiên Tòa.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 365/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2022 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐST- HNGĐ ngày 25/11/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10/12/2022 của Toà án nhân dân huyện Gò Công Tây, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **VÕ HỒNG V** – sinh năm 1971;

Địa chỉ: khu phố 5, Thị trấn V, huyện G, Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **MAI THỊ PHƯƠNG T** – sinh năm 1976;

Địa chỉ: khu phố 5, Thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn của nguyên đơn anh Võ Hồng V trình bày: anh và chị Mai Thị Phương T cưới nhau vào năm 2002, có sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V. Sau khi cưới anh và chị T sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên

cãi nhau, dẫn đến bất hòa, không khí gia đình trở nên căng thẳng. Anh và chị T sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay. Nay anh V yêu cầu xin ly hôn với chị T.

- Về con chung: có 02 cháu tên Võ Mai Phương L – sinh ngày 18/12/1997 và Võ Mai Vân A – sinh ngày 10/11/2003, hiện hai cháu L và Vân A đã thành niên. Khi ly hôn anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn chị Mai Thị Phương T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị T, nhưng chị T không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của anh V.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn anh Võ Hồng V xin vắng mặt.

Bị đơn chị Mai Thị Phương T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là “xin ly hôn”.

[1] Xét nguyên đơn anh Võ Hồng V có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh V.

[2] Xét bị đơn chị Mai Thị Phương T đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng chị T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Hồng V là có cơ sở. Vì anh Võ Hồng V và chị Mai Thị Phương T cưới nhau vào năm 2002, được sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn V số 57 ngày 11/07/2002. Sau khi cưới anh V và chị T sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, và anh V, chị T sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay, mà giữa anh V, chị T vẫn không hàn gắn được tình cảm. Cho thấy mâu thuẫn giữa anh V và chị T đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh V là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: có hai con chung tên Võ Mai Phương L – sinh ngày 18/12/1997 và Võ Mai Vân A – sinh ngày 10/11/2003, hiện hai cháu Linh và Mai Anh đã thành niên nên anh V không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: anh V không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này anh V và chị T có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: do anh V là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên anh V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 175, 179, 227, 228, 233, 235 Bộ luật tố tụng dân sự
- Áp dụng vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Hồng V.

Anh Võ Hồng V được ly hôn với chị Mai Thị Phương T.

Về án phí: anh Võ Hồng V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh V đã nộp theo biên lai thu số 0026547 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, do vậy anh V đã nộp xong án phí.

Báo các đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án văn hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND Thị trấn V Bình
- Các đương sự.

Nguyễn Văn Tuấn Anh